

Bản án số:04/2023/KDTM-ST

Ngày 11-9-2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Minh.

2. Ông Lê Văn Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 695/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 722/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (viết tắt là HDBank); địa chỉ: Số N, phường B, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Duy H - Chuyên viên xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ Miền Bắc – HDBank. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện A, Hải Phòng; Anh D đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của chị T theo giấy ủy quyền được chứng thực tại UBND xã Tân Dân ngày 29/5/2023. Vắng mặt không có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn M, chị Ngô Thị Thúy H; đều trú tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần P – Chi nhánh Hải Phòng đã cho vợ chồng anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T vay tiền theo các Hợp đồng tín dụng số 19559/21MB/HĐTD ngày 27/09/2021 và Hợp đồng tín dụng số 4572/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022, chi tiết như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 19559/21MB/HĐTD ngày 27/09/2021: Số tiền cho vay là: 2.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, từ ngày 28/09/2021 đến ngày 27/09/2022; mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh cho thuê phòng bật, bàn ghế, bát đĩa, tổ chức đám hiếu hỷ; lãi suất cho vay trong hạn: 9%/năm; lãi suất cho vay được điều chỉnh 03 tháng/lần; lãi suất vay quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

- Hợp đồng tín dụng số 4572/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022: Số tiền cho vay là: 1.000.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng, từ ngày 25/02/2022 đến ngày 24/02/2023; mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh cho thuê phòng bật, bàn ghế, bát đĩa, tổ chức đám hiếu hỷ; lãi suất cho vay trong hạn: 9%/năm; lãi suất cho vay được điều chỉnh 03 tháng/lần; lãi suất vay quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T đã dùng tài sản của mình để thế chấp cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, diện tích 682 m², địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 759540, số vào sổ: CH0467/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 04/10/2018 cho anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất công chứng số TCTS390-TTP/2021, quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/09/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 19559/21MB/HĐBĐ/PL01 công chứng số SDDBX-TTP/2022, quyền số 02-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2022 tại văn phòng Công chứng Trịnh Thị P, thành phố Hải Phòng và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 4572/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022. Việc thế chấp được Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Sau khi các hợp đồng được ký kết, Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền vay cho bị đơn. Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, anh D, chị T mới trả cho HDBank với tổng số tiền là 265.595.750 đồng (Trong đó: Trả gốc là 1.676.402 đồng; Trả lãi là 209.298.800 đồng). Từ thời điểm ngày 27/09/2022 (đối với hợp đồng số 19559/21MB/HĐTD ngày 27/09/2021) và từ ngày 25/10/2022 (đối với hợp đồng số 4572/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022) cho đến nay, bị đơn không trả được nợ cho cả hai hợp đồng và khoản nợ đã bị chuyển nợ xấu. Tính đến ngày 05/9/2023 bị đơn còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 3.484.328.330 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 2.998.323.598 đồng; Nợ lãi trong hạn 50.880.822 đồng; nợ lãi quá hạn là 435.123.910 đồng

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa giải quyết:

+ Buộc anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T phải thanh toán ngay toàn bộ nợ cho HDBank tạm tính đến ngày 05/9/2023 là 3.484.328.330 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 2.998.323.598 đồng; Nợ lãi trong hạn 50.880.822 đồng; nợ lãi quá hạn là

435.123.910 đồng

+ Buộc anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T tiếp tục phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo thoả thuận cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ;

+ Nếu bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh cho HDBank thì HDBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, diện tích 682 m², địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 759540, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0467/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 04/10/2018 cho ông Vũ Văn D cùng vợ là bà Giáp Thị T”.

2. Bị đơn anh Vũ Văn D trình bày:

Anh D thống nhất với lời trình bày của HDBank về khoản vay, số tiền, mục đích vay, lãi suất, thời hạn vay giữa vợ chồng anh và HDBank.

Do không may làm ăn đúng vào đợt bị Covid nên anh chị không trả được nợ. Đến nay số tiền nợ đúng như ngân hàng đã trình bày. Anh D đề nghị được trả nợ cho ngân hàng trong thời gian 20 năm; số tiền lãi tiếp theo xin được miễn. Về tài sản thế chấp đề nghị không phải phát mại để trả nợ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Văn T trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Vũ Văn D. Việc anh D, chị T ký kết hợp đồng vay tiền và sử dụng tài sản là nhà đất thế chấp cho HDBank là đúng như ngân hàng trình bày.

Về tài sản thế chấp: Trên khuôn viên thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, diện tích 682 m², địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng có 01 ngôi nhà 01 tầng, diện tích 30m² do ông xây dựng năm 2009. Hiện ông đang sinh sống tại đây và không có chỗ ở nào khác. Trị giá nhà hiện nay ông không rõ. Ông Thế không đề nghị định giá căn nhà của ông cũng như không đồng ý phát mại tài sản thế chấp.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn M, chị Ngô Thuý H trình bày:

Anh M là anh trai ruột của anh Vũ Văn D. Anh không có ý kiến gì về việc anh D, chị T vay nợ ngân hàng.

Về tài sản thế chấp: Trên khuôn viên thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, diện tích 682 m², địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng có 01 ngôi nhà 01 tầng cùng hệ thống sân công, diện tích xây dựng 120m² do vợ chồng anh xây dựng năm 2021. Hiện vợ chồng đang sinh sống tại đây và không có chỗ ở nào khác. Anh M không đề nghị định giá căn nhà của ông cũng như không đồng ý phát mại tài sản thế chấp.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn và các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tính

đến hết ngày 05 tháng 9 năm 2023 là 3.484.328.330 đồng; trong đó: Nợ gốc là: 2.998.323.598 đồng; nợ lãi trong hạn 50.880.822 đồng; nợ lãi quá hạn là 435.123.910 đồng; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về các khoản lãi phát sinh trên nợ gốc, lãi suất chậm trả theo quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 06/9/2023; chấp nhận cho nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không trả được nợ; người liên quan là ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn D và chị Ngô Thuý H được ưu tiên mua lại phần tài sản phát mại; giải quyết các vấn đề về án phí, quyền kháng cáo đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1] Trong vụ án này, nguyên đơn là tổ chức tín dụng; bị đơn là cá nhân có đăng ký kinh doanh; nội dung hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn là vay tiền; mục đích vay của bị đơn để bổ sung vốn kinh doanh gia đình nên đây là vụ án kinh doanh thương mại về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn là cá nhân hiện đang sinh sống tại huyện An Lão, Hải Phòng nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 30; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự:

[2] Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đã được tổng đạt cho các đương sự đúng theo quy định nhưng người liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do; nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người liên quan theo điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Lần lượt vào các ngày 27/09/2021 và ngày 23/02/2022, vợ chồng anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T đã ký kết các Hợp đồng tín dụng số 19559/21MB/HĐTD và Hợp đồng tín dụng số 4572/22MB/HĐTD với HDBank. Theo đó, anh D chị T vay HDBank tổng số tiền là 3.000.000.000 đồng; thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày giải ngân; mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh trong gia đình. Để đảm bảo cho khoản vay, anh D, chị T đã dùng tài sản của mình để thế chấp, là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, diện tích 682 m2, địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 759540, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0467/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 04/10/2018 cho anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T. Các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp này được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật Dân sự, Luật các Tổ chức Tín dụng cũng như tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hình thức hợp đồng nên có giá trị pháp lý ràng buộc với các bên.

[4] HDBank đã thực hiện đúng, đầy đủ cam kết theo nghĩa vụ của hợp đồng, giải ngân đầy đủ số tiền vay là 3.000.000.000 đồng cho anh D, chị T. Anh D, chị T đã nhận đủ số tiền vay và sử dụng đúng mục đích. Thời gian đầu anh D, chị T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho HDBank đầy đủ nhưng từ thời điểm ngày 27/09/2022 (đối với hợp đồng số 19559/21MB/HĐTD ngày 27/09/2021) và từ ngày 25/10/2022 (đối với hợp đồng số 4572/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022) cho đến nay anh D, chị T không trả được nợ cho HDBank theo cam kết và xác nhận còn nợ tiền như ngân hàng trình bày. Giữa HDBank và anh D, chị T cũng không có bất kỳ sự thỏa thuận nào khác về nghĩa vụ thanh toán. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định lỗi vi phạm hợp đồng hoàn toàn thuộc về anh D, chị T. Yêu cầu khởi kiện của HDBank có cơ sở được chấp nhận. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để buộc anh D, chị T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho HDBank theo cam kết trong hợp đồng tín dụng.

[5] Về tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu kể từ ngày 06/9/2023, bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

[6] Về vấn đề tài sản thế chấp: Nguyên đơn yêu cầu nếu bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Quá trình giải quyết vụ án thấy trên diện tích diện tích 682 m² đất mà anh D, chị T dùng để thế chấp có 01 căn nhà của ông Vũ Văn T xây dựng năm 2009 (trước lúc ký hợp đồng tín dụng) và 01 căn nhà cùng hệ thống sân vườn của vợ chồng anh Vũ Văn M và chị Ngô Thuý H xây dựng năm 2021 (sau khi ký hợp đồng tín dụng). Tuy nhiên, tại điểm f khoản 2 Điều 7 của Hợp đồng thế chấp số 19559/21MB/HĐBĐ ngày 27/9/2021 ghi rõ: “HDBank được quyền xử lý tất cả các tài sản gắn liền với TSTC kể cả tài sản được hình thành sau khi ký hợp đồng này để thu nợ”. Tại Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 19559/21MB/HĐBĐ/PL.01 ngày 23/02/2022 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 4572/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 ghi rõ trong tài sản bảo đảm có nhà ở diện tích 290m² gồm 01 căn nhà 01 tầng diện tích 100m²+30m² và 01 căn nhà 01 tầng diện tích 160m². Như vậy, các tài sản được mô tả trong hợp đồng thế chấp, hợp đồng sửa đổi bổ sung phù hợp với kết quả xem xét thẩm định của Tòa án và đây là các tài sản dùng để thế chấp. Vì vậy, trong trường hợp bị đơn không trả được nợ thì HDBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Do ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn D, chị Ngô Thuý H có tài sản là nhà ở của mình trên đất của anh D, chị T đã thế chấp; không yêu cầu Tòa án định giá tài sản của họ nên khi phát mại tài sản thì ông Thế, anh Mạnh và chị Hằng được quyền ưu tiên mua lại tài sản của mình theo Án lệ số 11/2017 ngày 14/12/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Về án phí:

[6] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 274; Điều 275; Điều 280; Điều 319; Điều 320; Điều 323; khoản 1 Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 5 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Án lệ số 11/2017 ngày 14/12/2017 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, buộc anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P tổng số tiền tính đến hết ngày 05 tháng 9 năm 2023 là 3.484.328.330đ (ba tỷ bốn trăm tám mươi bốn triệu ba trăm hai mươi tám nghìn ba trăm ba mươi đồng); trong đó: Nợ gốc là: 2.998.323.598đ (Hai tỷ chín trăm chín mươi tám triệu ba trăm hai mươi ba nghìn năm trăm chín mươi tám đồng); nợ lãi trong hạn 50.880.822đ (năm mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn tám trăm hai mươi hai đồng); nợ lãi quá hạn là 435.123.910đ (bốn trăm ba mươi lăm triệu một trăm hai mươi ba nghìn chín trăm mười đồng).

2. Về tiền lãi: Kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2023, anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T còn tiếp tục phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã ký kết trong hợp đồng tín dụng số 19559/21MB/HĐTD ngày 27/09/2021 và hợp đồng tín dụng số 4572/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022 tại thời điểm thanh toán, cho đến khi thanh toán xong.

3. Về tài sản bảo đảm

Trường hợp anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 682m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 80-1, tờ bản đồ số 220-D-1, địa chỉ tại: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 759540, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0467/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 04/10/2018 cho anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T để thu hồi nợ. Anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T, ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn M và chị Ngô Thuý

H phải có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp nêu trên để thực hiện phát mại theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mại tài sản còn thừa ra sau khi đã trả hết nợ thì anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T được nhận lại số tiền này.

Khi phát mại tài sản thế chấp, ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn M và chị Ngô Thuý H được ưu tiên mua lại tài sản của mình.

3. Về án phí:

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001489 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão

Anh Vũ Văn D và chị Giáp Thị T phải nộp 101.686.566đ (một trăm lẻ một triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, anh Vũ Văn D, chị Giáp Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Vũ Văn T, anh Vũ Văn M và chị Ngô Thuý H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với phần bản án về tài sản thế chấp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

